TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH L	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **43**/2018/QĐST -HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trương Minh Thọ

2.Bà Trần Thị Ngọc Kim

Căn cứ vào các Điều 212 , 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 653/2017/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim P, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 49, đường P, Phường F, thành phố Đ, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chế Thanh H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 31/1, đường N, Phường E, thành phố Đ, tỉnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng P và anh Nguyễn Chế Thanh H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 25/6/2009 và Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 18/02/2014. Ly hôn chị P và anh H thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Ngọc Gia B và Nguyễn Ngọc Gia L cho chị P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, anh H thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/02 con/tháng (mỗi con là 2.000.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi con trưởng thành.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

Về án phí*:* Chị Bùi Thị Hồng P thỏa thuận chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004198 ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ). Anh H thỏa thuận chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh L;
- VKSND thành phố Đ;
- Đương sự;
- UBND Phường E, thành phố Đ, tỉnh L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Văn Điền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành phần hội đồng xét xử **Thẩm phán Chủ Tọa phiên Tòa**

Trương Minh Thọ **Trần Thị Ngọc Kim** **Trần Văn Điền**